

Số: /BC-STC

Trà Vinh, ngày tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO**Tình hình thực hiện công tác tháng 9 và chương trình
công tác tháng 10 năm 2023**
(Từ ngày 16/8/2023 đến ngày 15/9/2023)

Thực hiện Kế hoạch công tác năm 2023 và Kế hoạch công tác tháng 9/2023; Sở Tài chính báo cáo kết quả thực hiện công tác tháng 9 và chương trình công tác tháng 10 năm 2023 như sau:

I. Kết quả hoạt động tháng 9/2023**1. Lĩnh vực Quản lý ngân sách:**

a) Tổng thu NSNN trên địa bàn: 812.867 triệu đồng, lũy kế: 12.366.569 triệu đồng, đạt 95,97% so với dự toán HĐND tỉnh giao (nếu loại trừ các khoản không giao dự toán thì đạt 73,09% so với dự toán), tăng 22,52% so với cùng kỳ ⁽¹⁾. Trong đó:

- Thu nội địa: 458.187 triệu đồng, lũy kế: 4.451.105 triệu đồng, đạt 78,08% so dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 10,7% so với cùng kỳ.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 55.501 triệu đồng, lũy kế: 806.856 triệu đồng, đạt 66,14% so dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu chuyên nguồn: -4.934 triệu đồng, lũy kế: 2.777.706 triệu đồng (trong đó chuyển nguồn CCTL: 2.020.965 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 1.412.365 triệu đồng; ngân sách huyện - xã: 608.600 triệu đồng).

- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 299.932 triệu đồng, lũy kế: 4.161.027 triệu đồng, đạt 69,75% so dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 2.333 triệu đồng, lũy kế: 166.866 triệu đồng.

- Thu từ kết dư ngân sách: 1.849 triệu đồng, lũy kế: 3.009 triệu đồng.

b) Tổng chi NSDP: Trong kỳ: 916.852 triệu đồng, lũy kế: 6.378.860 triệu đồng, đạt 53,98% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 10,18% so với cùng kỳ. Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ là giải ngân vốn đầu tư công tăng so với cùng kỳ.

c) Các mặt công tác khác:

- Báo cáo: Kết quả thực hiện Nghị quyết 56/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương khóa XII; phân bổ vốn thực hiện Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 31/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh; bổ sung nguồn và nhu cầu thực hiện cải cách

¹ Nguyên nhân tăng thu so cùng kỳ là do tăng thu nội địa; tăng thu chuyển nguồn cải cách tiền lương; tăng thu bổ sung từ ngân sách cấp trên; phát sinh mới nguồn thu từ hoạt động xuất nhập khẩu.

tiền lương năm 2021; hỗ trợ chi phí thu hộ phí, lệ phí bằng tiền mặt trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở, ngành tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh đến Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh xin chủ trương cho các đơn vị sử dụng ngân sách được chi trả lương tháng 9 trong tháng 8 năm 2023 (trước ngày nghỉ lễ Quốc Khánh (02/9) năm 2023).

- Công văn gửi các đơn vị: Chi trả chế độ đối với chức danh Phó Chủ tịch Hội Đông y huyện Cầu Kè; ý kiến nội dung quy định cụ thể mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội cấp xã và hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp, khóm; phục vụ hoạt động ấp, khóm và hỗ trợ bảo hiểm y tế; ý kiến nguồn kinh phí chi khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong công tác xây dựng huyện nông thôn mới;...

- Hướng dẫn các đơn vị: Thực hiện Nghị quyết số 21/2023/NQ-HĐND ngày 31/7/2023 của Hội đồng nhân dân; mức chi và kinh phí tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, nhiệm kỳ 2024 – 2029; thực hiện chính sách hỗ trợ tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh;...

- Thẩm tra quyết toán ngân sách các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Thực hiện giao số kiểm tra thu, chi NSNN năm 2024.

- Giải trình kết dư NSDP năm 2021 không tính cân đối thu Ngân sách địa phương năm 2022 khi xác định tăng thu ngân sách địa phương năm 2022.

- Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước.

2. Lĩnh vực Tài chính - Hành chính sự nghiệp:

- Kiểm tra phân bổ dự toán bổ sung NSNN năm 2023: Tăng dự toán 18.207 triệu đồng; giảm dự toán 40 triệu đồng.

- Cung cấp số liệu phục vụ kiểm toán nhà nước.

- Chuẩn bị nội dung và xây dựng dự toán năm 2024 cho các Sở, ngành tỉnh.

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm hàng hóa, nguyên vật liệu và dịch vụ của nhiệm vụ khoa học và công nghệ phát triển tài sản trí tuệ và mua sắm dịch vụ của đề tài lịch sử Ban tổ chức Tỉnh ủy; điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm hàng hóa, nguyên vật liệu và dịch vụ của nhiệm vụ khoa học và công nghệ phát triển tài sản trí tuệ;...

- Ban hành 18 Quyết định phê duyệt dự toán và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ngành tỉnh.

- Công văn gửi các Sở, ngành: Ý kiến về giải ngân mua sắm máy móc, thiết bị của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến dự toán kinh phí kế hoạch điều chỉnh bổ sung hoạt động khuyến công năm 2023; đóng góp quy chế chi tiêu nội bộ của Chi cục kiểm lâm Trà Vinh; đóng góp dự thảo Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất

lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; ý kiến phê duyệt dự toán thực hiện bồi dưỡng viên chức theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; ý kiến kinh phí tham gia Festival Bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam năm 2023;...⁽²⁾

3. Lĩnh vực Tài chính đầu tư:

- Hoàn thành thẩm tra quyết toán 01 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 13.720 triệu đồng. Tính đến ngày 08/9/2023 hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 45 dự án, với tổng giá trị được duyệt là 1.066.680 triệu đồng. Giảm trừ 1.536 triệu đồng so với giá trị chủ đầu tư đề nghị quyết toán.

Số dự án hoàn thành chưa phê duyệt quyết toán là 41 dự án, trong đó:

- Số dự án hoàn thành đã gửi đến Sở Tài chính thẩm tra, quyết toán là 07 dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư, tổng mức đầu tư là 544.471 triệu đồng (trong đó: đã thẩm tra 03 dự án, giá trị đề nghị quyết toán là 105.852 triệu đồng; 02 dự án đang trình UBND tỉnh cho chủ trương quyết toán, giá trị đề nghị quyết toán là 87.895 triệu đồng)

- Số dự án hoàn thành chưa gửi hồ sơ quyết toán: 34 dự án, tổng mức đầu tư là 4.774.395 triệu đồng⁽³⁾.

- Tổng số vốn được giao trong năm kế hoạch: 4.760.359 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 132.220 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 4.628.139 triệu đồng.

- Lũy kế vốn đã giải ngân tính đến ngày 31/8/2023 là: 2.311.606 triệu đồng, đạt 48,6% so với kế hoạch giao, trong đó:

+ Vốn kế hoạch năm trước chuyển sang: 51.286 triệu đồng.

+ Vốn kế hoạch năm: 2.260.320 triệu đồng.

- Xử lý và phát hành 27 văn bản đúng thời gian quy định.

4. Lĩnh vực Quản lý giá và công sản:

4.1. Quản lý giá:

- Báo cáo Bộ Tài chính tình hình giá cả hàng hóa thị trường tự do và công tác quản lý giá và công sản tháng 8 năm 2023.

- Công văn gửi sở, ngành: Thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ về việc một số giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, an toàn, bền vững; đóng góp đơn giá Báo cáo hiện trạng môi trường 05 năm trên địa bàn tỉnh; góp ý dự thảo kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn; tình hình ban hành quy

² 73 công văn: ý kiến về bảo dưỡng, sửa chữa sân đường, hệ thống thoát nước nhà ở công vụ Phường 5, thành phố Trà Vinh; ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 10/6/2022 của HĐND tỉnh ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ tỉnh Trà Vinh; ý kiến nguồn kinh phí thực hiện nội dung giám sát năm 2023; ý kiến nguồn kinh phí thực hiện sửa chữa Bệnh viện đa khoa khu vực Tiểu Cần; ý kiến bố trí kinh phí triển khai hệ thống thông tin an toàn thực phẩm; ý kiến kinh phí thực hiện kế hoạch bảo quản duy trì Bệnh viện dã chiến số 7;...

³ Số dự án trong thời gian quyết toán là 6 dự án, với số vốn là 535.520 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán đến dưới 12 tháng là: 18 dự án, với số vốn là 2.302.214 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán 12 tháng đến 24 tháng là 07 dự án, với số vốn là 737.060 trđ; số dự án chậm nộp báo cáo quyết toán trên 24 tháng là 03 dự án, với tổng số vốn là 1.199.602 trđ.

định giá cước vận chuyển hàng hóa tại địa phương; đóng góp phương án xử lý rác tồn đọng tại Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt tỉnh Trà Vinh.

- Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức 04 vụ và 01 vụ tố tụng hình sự.

4.2. Quản lý công sản:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Thanh lý tài sản trên đất (trạm cấp nước xã Hòa Ân huyện Cầu Kè); mua xe ô tô chuyên dùng (ô tô tập lái) phục vụ công tác đào tạo cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ của Trung tâm Đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ giao thông vận tải; thanh lý tài sản công của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh; điều chuyển tài sản công (tàu Công vụ và Ca nô tuần tra) của Chi cục Thủy sản.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh: Phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất (Bệnh viện đa khoa tỉnh (cũ) tại số 27, Điện Biên Phủ, phường 6, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh); xác lập quyền sở hữu toàn dân và phê duyệt phương án xử lý tài sản trang thiết bị biếu tặng cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh; thanh lý tài sản công của Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh; điều chuyển tài sản công (đất và tài sản trên đất) của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; giao tài sản công cho Ủy ban nhân dân xã An Trường A (trạm biến áp trên đất thuộc khu vực bến phà Cổ chiên).

- Công văn gửi sở, ngành: Quản lý, sử dụng phí sát hạch lái xe; mua xe ô tô phục vụ công tác chung của Trường Đại học Trà Vinh; xử lý tài sản hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; ý kiến về phương án giá và giá cho thuê mặt bằng hoa viên thị trấn Cầu Ngang; ý kiến thẩm định Đề án sử dụng tài sản công tại 01 đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê.

- Tổ chức cuộc họp trao đổi việc xây dựng đề án và phê duyệt giá dịch vụ khám, chữa bệnh theo yêu cầu không sử dụng ngân sách nhà nước tại Trường Đại học Trà Vinh.

- Tổ chức kiểm tra hiện trạng sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất của Bến xe khách Trà Vinh và Trung tâm Đào tạo nghiệp vụ kỹ thuật giao thông vận tải, Trung tâm văn hóa thể dục và thể thao huyện Cầu Kè.

4.3. Tài chính đất đai:

- Công văn gửi sở, ngành: Phối hợp cung cấp thông tin các dự án đầu tư đóng góp phát triển kinh tế - xã hội; thẩm định đơn giá thống kê đất đai trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; ý kiến quyết định giá đất cụ thể đối với công trình, dự án liên huyện; đóng góp về mức chi phí xử lý rác thải rắn sinh hoạt để kêu gọi đầu tư Nhà máy xử lý chất thải rắn Trà Vinh; xin ý kiến xử lý vướng mắc về đề nghị khấu trừ kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng vào tiền thuê đất của các công trình, đường dây truyền tải điện trên địa bàn tỉnh Trà Vinh,...

- Tham gia ý kiến đóng góp 11 văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và địa phương và tham gia ý kiến thẩm định chủ trương đầu tư 07 dự án trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

5. Lĩnh vực Thanh tra tài chính:

- Công bố Kết luận thanh tra công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Duyên Hải.

- Thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Báo cáo: Tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; kết quả thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; kết quả công tác thanh tra tháng 9, quý III, 9 tháng đầu năm 2023; kết quả thực hiện nhiệm vụ PCI về chỉ số chi phí không chính thức quý III.

- Cử 01 công chức tham gia học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Trưởng đoàn thanh tra do Trường Cán bộ thanh tra tổ chức (học trực tuyến).

6. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:

6.1. Tài chính doanh nghiệp:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh: Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2023, xây dựng kế hoạch tài chính năm 2024 và lập dự toán ngân sách nhà nước giai đoạn 2024-2026; giám sát tài chính 6 tháng đầu năm 2023 của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và Quỹ Đầu tư phát triển Trà Vinh; giải trình chênh lệch số liệu diện tích tưới, tiêu tăng so với diện tích được phê duyệt năm 2022.

- Công văn gửi sở, ngành: Phê duyệt quỹ thù lao kế hoạch năm 2023 của người quản lý Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; góp ý dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Kiểm soát Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Trà Vinh; đóng góp hồ sơ đề nghị xây dựng Luật thay thế Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp;...

6.2. Tin học thống kê:

- Cấp mới 30 mã số, chuyển giai đoạn thực hiện dự án đầu tư và thay đổi thông tin mã số đơn vị có quan hệ ngân sách 54 hồ sơ (84 mã số thực hiện theo hình thức trực tuyến).

- Xây dựng bộ hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin theo quy định (từ cấp độ 1 lên cấp độ 2).

- Cấp mới 01 tài khoản sử dụng TABMIS. Thiết lập lại cấu hình sao lưu dữ liệu do máy sao lưu bị lỗi.

- Cập nhật số liệu thu, chi ngân sách tháng 8 lên hệ thống báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Hỗ trợ: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tiểu Cần kiểm tra, xử lý lỗi phê duyệt lệnh chi trên TABMIS; phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Duyên Hải kiểm tra lỗi hệ thống mạng, tạm cấp 03 tài khoản VPN để phòng sử dụng trong thời gian chờ thay thế thiết bị.

- Cập nhật 07 tin, 10 văn bản, 02 hướng dẫn nghiệp vụ (*ng nghiệp vụ mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ; nghiệp vụ bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công (vốn sự nghiệp)*) lên Trang thông tin điện tử.

7. Lĩnh vực Văn phòng:

- Tiếp nhận, xử lý 1.149 văn bản và phát hành 455 văn bản cho các đơn vị.

- Tiếp nhận, xử lý 84 hồ sơ thuộc quy trình ISO.

- Báo cáo: Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng 9 tháng năm 2023; kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý III và phương hướng nhiệm vụ quý IV năm 2023, kết quả thực hiện nhiệm vụ PCI về Chỉ số thành phần Chi phí không chính thức quý III năm 2023...

- Đóng góp dự thảo: Thông tư bãi bỏ Quyết định 167/2002/QĐ-BTC quy định chế độ thông tin báo cáo công tác của các đơn vị thuộc ngành tài chính; Đề án và Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh; Bộ tiêu chí vì sự phát triển thanh niên Việt Nam; Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương; Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước; Kế hoạch của UBND tỉnh về "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; báo cáo kết quả kiểm tra liên ngành về công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2023...

8. Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương; tình hình tạm ứng; thực hiện kiến nghị Thanh tra, Kiểm toán:

a) Về tình hình vay, trả nợ chính quyền địa phương:

- Hạn mức vay tối đa năm 2023: 1.099.644 triệu đồng.

- Số dư nợ vay đầu năm: 55.200 triệu đồng⁽⁴⁾.

- Dự kiến vay trong năm 2023: 55.900 triệu đồng (Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở: 16.900 triệu đồng; Dự án Phát triển chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng biến đổi khí hậu tại tỉnh Trà Vinh (CSAT Trà Vinh) : 39.000 triệu đồng).

- Trả nợ vay trong năm 2023: 794 triệu đồng.

- Dư nợ cuối năm 2023: 110.306 triệu đồng.

b) Tình hình tạm ứng của các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Sở, ban ngành tỉnh: 2.320.700.000đ⁽⁵⁾;

- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Không có.

⁽⁴⁾Vay lại vốn vay nước ngoài: 55.200 triệu đồng (Dự án AMD: 33.224 triệu đồng; Dự án tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai: 2.602 triệu đồng; Dự án đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Trà Vinh: 19.374 triệu đồng).

⁽⁵⁾Trung tâm dịch vụ việc làm - Sở LĐTB&XH: 542.000.000đ; Ban QL Bến xe khách TV: 878.100.000đ; Trung tâm đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ GTVT TV: 900.600.000đ.

c) Tình hình thực hiện kiến nghị thanh tra, kiểm toán

c.1. Tình hình thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước

Giai đoạn 2009-2021 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 97,49%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện
I	Tổng cộng	3.718.357.784.605	3.625.087.030.655	93.270.753.950	97,49
1	Kiểm toán NSNN năm 2009 (Kiểm toán trong năm 2010)	20.869.413.335	20.792.004.847	77.408.488	99,63
2	Kiểm toán NSNN năm 2011 (Kiểm toán trong năm 2012)	132.893.122.769	97.256.522.769	35.636.600.000	73,18
3	Kiểm toán NSNN năm 2013 (Kiểm toán trong năm 2014)	251.971.595.014	251.885.126.359	86.468.655	99,97
4	Kiểm toán NSNN năm 2015 (Kiểm toán trong năm 2016)	107.657.505.671	107.090.849.671	566.656.000	99,47
5	Kiểm toán NSNN năm 2017 (Kiểm toán trong năm 2018)	274.527.164.910	273.922.811.910	604.353.000	99,78
6	Kiểm toán NSNN năm 2019 (Kiểm toán trong năm 2020)	851.745.213.593	840.958.090.993	10.787.122.600	98,73
7	Kiểm toán NSNN năm 2021 (Kiểm toán trong năm 2022)	2.078.693.769.313	2.033.183.624.106	45.510.145.207	97,81

c.2. Tình hình thực hiện kiến nghị Thanh tra Bộ Tài chính

Giai đoạn 2015-2019 tỷ lệ thực hiện kiến nghị kiểm toán nhà nước đạt 97,2%, cụ thể tỷ lệ thực hiện kiến nghị của từng năm như sau:

STT	Năm	Số kiến nghị	Số thực hiện	còn lại	Tỷ lệ thực hiện
	TỔNG CỘNG	788.504.979.730	766.429.386.676	22.075.593.054	97,20
1	Thanh tra NSNN năm 2014 (Thanh tra năm 2015)	428.667.000.000	417.535.991.625	11.131.008.375	97,40
2	Thanh tra NSNN năm 2020 (Thanh tra năm 2021)	359.837.979.730	348.893.395.051	10.944.584.679	96,96

II. Chương trình công tác tháng 10 (từ ngày 16/9/2023 đến ngày 15/10/2023)

1. Lĩnh vực Quản lý ngân sách:

- Tiếp tục làm việc với Kiểm toán nhà nước về kiểm toán quyết toán ngân sách địa phương năm 2022.

- Phối hợp Ban Kinh tế ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, Cục Thuế tỉnh tổ chức làm việc với các huyện, thị xã, thành phố về dự toán thu, chi ngân sách năm 2024.

- Chuẩn bị các nội dung phục vụ kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân tỉnh; nội dung giám sát của Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Công khai tình hình thực hiện thu - chi ngân sách quý III/2023, 9 tháng năm 2023.

2. Lĩnh vực Tài chính hành chính sự nghiệp:

- Ban hành Quyết định phê duyệt dự toán và quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác cho các Sở, ban ngành tỉnh theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Công văn gửi các sở, ngành: Ý kiến về nguồn vốn xin chủ trương lập đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công; chỉ số giá xây dựng năm 2024; phổ biến Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; ý kiến sửa chữa trụ sở làm việc các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT; góp ý dự thảo kế hoạch thực hiện chương trình phát triển Lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2023 và năm 2024; ý kiến về giao nhiệm vụ, đặt hàng theo danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN; ý kiến về dự toán chi tiết thuê phần mềm thực hiện xác định chỉ số CCHC; ý kiến về việc xin chủ trương, kinh phí tham gia Festival nông sản Việt Nam - Vĩnh Long năm 2023.

- Chuẩn bị nội dung, xây dựng dự toán và tổng hợp dự toán năm 2024 cho các Sở, ban ngành tỉnh.

3. Lĩnh vực Tài chính đầu tư:

- Tiếp tục báo cáo tình hình thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công năm 2023 (theo Thông tư số 15/2021/TT-BTC ngày 18/02/2021 của Bộ Tài chính).

- Đôn đốc, thực hiện quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ; Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính.

- Nhập, điều chỉnh dự toán vốn đầu tư công kế hoạch năm 2023 vào hệ thống Tabmis.

- Theo dõi, báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; cung cấp thông tin cho Kiểm toán nhà nước lập kế hoạch kiểm toán năm 2024.

4. Lĩnh vực Quản lý giá và công sản:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị kiểm tra hiện trạng cơ sở nhà, đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

- Định giá đất cụ thể để tính bồi thường khi nhà nước thu hồi đất của các công trình.

- Tham gia định giá tài sản do Tòa án tổ chức.

- Thẩm định Đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết.

- Tham mưu xử lý tài sản công: Điều chuyển, thanh lý, bán;...

5. Lĩnh vực Thanh tra tài chính:

- Dự thảo Kết luận thanh tra chuyên đề về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

- Thu thập thông tin, tài liệu chuẩn bị cho việc lập kế hoạch thanh tra công tác quản lý tài chính tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.

- Báo cáo thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về THTK, CLP.

6. Lĩnh vực Tài chính doanh nghiệp và Tin học thống kê:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Công văn số 9110/BTC-TCNH ngày 24/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Trình Ủy ban nhân dân tỉnh về kinh phí hỗ trợ 02 quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022 của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh.

- Góp ý hồ sơ xây dựng Luật thay thế Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp.

- Tiếp tục: Kiểm tra, khắc phục lỗ hổng bảo mật theo các văn bản hướng dẫn; xây dựng bộ hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho Sở Tài chính theo quy định (từ cấp độ 1 lên cấp độ 2); hỗ trợ các phòng, ban chuyên môn thuộc Sở; Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố về hệ thống mạng và các ứng dụng tin học.

- Cập mã số đơn vị quan hệ với ngân sách theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính; cập nhật tin, văn bản chuyên ngành lên Trang thông tin điện tử.

7. Lĩnh vực Văn phòng:

- Tiếp nhận, xử lý văn bản đi, đến; hồ sơ thuộc quy trình ISO.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành có liên quan.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác tháng 9 và chương trình công tác tháng 10/2023; Sở Tài chính báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- VP. Tỉnh ủy (b/c);
- VP. UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&ĐT;
- Ban Giám đốc STC;
- Trang TTĐT STC;
- Các phòng, ban thuộc Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Tiêu Thanh Tân